

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 310 /TB-VPCP
SỐ: 18078
Ngày: 27/8
Chuyên: NK

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị Tổng kết Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012-2017 và định hướng giai đoạn 2018-2020

Ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại tỉnh Vĩnh Phúc, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 đã chủ trì Hội nghị Tổng kết Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012-2017 và định hướng giai đoạn 2018-2020 (Hội nghị). Tham dự Hội nghị có Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Chu Ngọc Anh, Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Vĩnh Phúc Hoàng Thị Thúy Lan và Lãnh đạo, đại diện các Bộ, cơ quan: Ban Kinh tế Trung ương; Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ; Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Công an, Nội vụ, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội Việt Nam; Ban Chỉ đạo Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới; Ủy ban nhân dân, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Điều phối nông thôn mới của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; một số trường, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp.

Sau khi nghe Chủ nhiệm Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới báo cáo Tổng kết Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012-2017 và đề xuất kiến nghị, lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo định hướng, kế hoạch triển khai giai đoạn 2018-2020, ý kiến phát biểu của các cơ quan, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong giai đoạn 2010-2020, nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 26-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn với nội dung bao quát hầu hết các lĩnh vực (kinh tế-xã hội, chính trị, an ninh, quốc phòng...) và được thực hiện trên địa bàn nông thôn của cả nước. Trong đó, Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 được Thủ tướng

BCĐ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG
TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
Số: 290
Ngày: 30/8/2018
Chuyên: ...
Lưu hồ sơ số: ...
A. Thu
VPAPNTM
KHT
CĐ
HC
LH

Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2012 đã tạo bước chuyển biến mạnh mẽ phục vụ trực tiếp cho việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất ở nông thôn phục vụ xây dựng nông thôn mới. Đây là giai đoạn bản lề quan trọng trong phong trào xây dựng nông thôn mới trên phạm vi toàn quốc, đồng thời hướng đến 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 Khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Mặc dù nguồn lực hỗ trợ còn nhiều khó khăn, nhưng sau 5 năm triển khai thực hiện, với sự ủng hộ rộng rãi và phối hợp khá chặt chẽ của các bộ, ngành và địa phương, Chương trình đã thực hiện được 69 nhiệm vụ khoa học công nghệ (47 đề tài và 22 dự án), bám sát các mục tiêu và nội dung của Chương trình, cơ bản phù hợp với yêu cầu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, cụ thể: Triển khai xây dựng được 185 mô hình chuyển giao kết quả nghiên cứu và liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản thuộc nhiều lĩnh vực ngành nghề, giúp hơn 5.000 hộ nông dân của gần 100 xã trên địa bàn 40 tỉnh được hưởng lợi, giúp các địa phương, hợp tác xã chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đạt hiệu quả kinh tế - xã hội rõ rệt. Các kết quả nghiên cứu và xây dựng mô hình có sức lan tỏa rộng, được nhiều địa phương, doanh nghiệp và nông dân tiếp nhận, tham gia có hiệu quả. Bên cạnh đó, Chương trình cũng triển khai đào tạo, tập huấn, giúp hơn 11 nghìn lượt người được tiếp nhận các kiến thức về quản lý sản xuất theo chuỗi, ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ mới.

Chương trình đã góp phần thiết kế được hệ thống khung khổ, thể chế, chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; thu được kết quả về cơ sở lý luận và ứng dụng thực tiễn trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học công nghệ; các giải pháp có tính liên ngành và các mô hình liên kết trình diễn cụ thể trong sản xuất; thu hút đông đảo lực lượng khoa học, công nghệ cả nước, có nhiều doanh nghiệp, nông dân, hợp tác xã tham gia.

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng hoan nghênh và biểu dương Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Chủ nhiệm Chương trình, các chuyên gia nghiên cứu, các nhà khoa học của các cơ quan, học viện, nhà trường và toàn xã hội đã tập trung triển khai thực hiện Chương trình. Đây là nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị, trong đó có sự tham gia của các doanh nghiệp và vai trò chủ thể của người nông dân, đạt được những thành tích tốt trong 5 năm qua đã tạo điều kiện thuận lợi để cả nước tập trung vào phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, góp phần tích cực vào kết quả chung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới còn những hạn chế và rào cản cần được tháo gỡ, chưa khơi thông động lực để thúc đẩy xây dựng nông thôn mới phát triển nhanh và bền vững. Một số đề tài còn chưa tập trung vào những vấn đề trọng tâm, cấp bách. Việc chuyển giao kết quả nghiên cứu, nhân rộng các mô hình dự án còn hạn chế; một số vướng mắc chưa được tháo gỡ (tuyển chọn, phê duyệt đề tài, nghiệm thu và sau nghiệm thu...), khiến Chương trình thực hiện còn chậm, kéo dài. Chất lượng một số đề tài chưa cao, chậm được chuyển giao ứng

dụng, hiệu quả đối với thực tế còn hạn chế, chưa động viên được tối đa năng lực của các nhà khoa học, doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân tham gia Chương trình.

II. NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

Cơ bản đồng ý với nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Chỉ đạo Chương trình, cần lưu ý một số nội dung, nhiệm vụ sau:

1. Phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn 1, chương trình giai đoạn 2 cần tập trung vào các nhiệm vụ gắn với những vấn đề cấp thiết, xuất phát từ thực tiễn, phát huy vai trò chủ thể của người nông dân và cộng đồng, trong đó, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách thực hiện Chương trình, nhất là cơ chế chính sách hỗ trợ các vùng khó khăn (thôn, bản), nâng cao vai trò của người dân để phấn đấu vươn lên, cải thiện môi trường nông thôn, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, an ninh trật tự nông thôn, phát huy nguồn lực; đánh giá bước đầu những kết quả đạt được giai đoạn 2016 - 2020, để đề xuất mô hình xây dựng nông thôn mới sau năm 2020.

2. Chương trình trong giai đoạn tới cần ưu tiên tập trung chỉ đạo triển khai các mô hình, dự án chuyển đổi sản xuất gắn với thực tiễn, chuyển giao ứng dụng, phát huy lợi thế của từng vùng, miền để phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa...trong đó, đặc biệt chú trọng đến các dự án, mô hình phục vụ triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

3. Khẩn trương hoàn thiện, bổ sung các văn bản pháp quy để kịp thời triển khai thực hiện Chương trình. Cần hoàn thiện quy trình để đẩy nhanh tiến độ tuyển chọn, giao trực tiếp các nhiệm vụ phù hợp với đặc thù của Chương trình, nhất là đối với các nhiệm vụ đột xuất, theo đặt hàng của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia, các Bộ, ngành và địa phương. Cần xác định rõ tiêu chí lựa chọn đề tài, dự án để đảm bảo sự chặt chẽ trong quá trình tuyển chọn, tránh dàn trải, tập trung được nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. Đối với những đề xuất có quy mô nhỏ của các địa phương nên lồng ghép thành những nhiệm vụ lớn, giải quyết những vấn đề có tính liên ngành, liên vùng.

4. Trong quá trình triển khai Chương trình, cần tạo điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò các nhà khoa học, các cơ quan nghiên cứu trong nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn, để phát hiện, đề xuất các giải pháp, mô hình ứng dụng khoa học công nghệ giải quyết các vấn đề cấp bách của thực tiễn trong triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới; các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ phải gắn kết chặt chẽ với các đơn vị đặt hàng và ứng dụng kết quả, nhằm bám sát được mục tiêu đề ra. Các đề tài nghiên cứu ứng dụng, các dự án xây dựng mô hình nhất thiết phải có hiệu quả thực tiễn, đồng thời góp phần làm sáng tỏ các cơ sở khoa học và thực tiễn để giải quyết những vướng mắc trong xây dựng nông thôn mới gắn với mức độ hài lòng của người dân. Khuyến khích, phát huy tính phản biện khách quan của các đề tài, nhất là những nghiên cứu về cơ sở lý luận, cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng nông thôn mới.

5. Chương trình cần lồng ghép nguồn lực của các Chương trình khoa học công nghệ trong cả nước phục vụ xây dựng nông thôn mới, nhất là phối hợp có hiệu quả với ba Chương trình khoa học công nghệ vùng: Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ, ưu tiên nghiên cứu xây dựng các mô hình nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới đặc thù cho các vùng. Đồng thời cần mở rộng sự tham gia của các doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân, huy động nhiều hơn các nguồn lực ngoài nhà nước cho thực hiện Chương trình. Huy động các dự án, chương trình hợp tác quốc tế để triển khai Chương trình, nhất là triển khai các dự án xây dựng mô hình ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc ít người. Ủy ban nhân dân các tỉnh cần phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương và bố trí kinh phí phục vụ cho các đề tài, dự án của địa phương.

6. Lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương cần chủ động rà soát, phát hiện những vấn đề cấp thiết trong xây dựng nông thôn mới để đề xuất đưa vào chương trình khoa học công nghệ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài, dự án để triển khai thực hiện trên địa bàn đảm bảo chất lượng, tiến độ và đúng định hướng của Chương trình. Ban Chỉ đạo Chương trình, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ kiểm tra giám sát, chỉ đạo các cơ quan quản lý triển khai thực hiện Chương trình có hiệu quả.

7. Yêu cầu các đại biểu địa phương tham dự Hội nghị báo cáo lãnh đạo tỉnh về nội dung, kết quả Hội nghị, để các địa phương nắm thông tin, chủ động chỉ đạo triển khai và thực hiện.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

1. Về tăng cường cơ chế đặt hàng của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, cơ quan liên quan thực hiện theo quy định, các nhiệm vụ thuộc Chương trình được áp dụng cơ chế xét chọn, giao trực tiếp cho các tổ chức thực hiện, nhằm giảm bớt thủ tục và thời gian tuyển chọn theo quy trình hiện nay, đáp ứng yêu cầu đặc thù của xây dựng nông thôn mới.

2. Về cấp đủ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho Chương trình theo hạn mức tại Quyết định 45/QĐ-TTg (374 tỷ đồng trong tổng số 600 tỷ sau khi trừ số đã cấp ở giai đoạn I là 226 tỷ): Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ liên quan bố trí kinh phí theo Quyết định 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Về giải pháp để huy động vốn đối ứng từ ngân sách các địa phương, nguồn tài trợ từ các tổ chức hợp tác quốc tế, của doanh nghiệp, nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình phát triển kinh tế, xã hội và chương trình khoa học công nghệ khác có liên quan, nhất là các Chương trình khoa học và công nghệ các vùng: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ đề xuất cơ chế, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Về tiếp nhận và nhân rộng các kết quả nghiên cứu của Chương trình đã được đánh giá, nghiệm thu theo quy định.

a) Về việc đề xuất các cơ chế chính sách: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan đề xuất sử dụng kết quả nghiên cứu của các đề tài để xây dựng các chính sách phục vụ tái cơ cấu ngành, xây dựng nông thôn mới.

b) Về giải pháp khoa học công nghệ đã được đúc kết thành tài liệu, sổ tay hướng dẫn, quy trình: Giao các cơ quan quản lý các ngành, các tổ chức chuyển giao khoa học, công nghệ, các cơ quan truyền thông tổ chức phổ biến rộng rãi cho người dân thực hiện.

c) Về những mô hình liên kết sản xuất, xây dựng nông thôn mới có hiệu quả: Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố quan tâm và tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ, các hợp tác xã tham gia nhân rộng mô hình và thực hiện liên kết một cách thiết thực, chặt chẽ và hiệu quả.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, cơ quan, địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: NNPTNT, KHĐT, TC, CT, KHCN, TNMT, UBND, Ngân hàng Nhà nước VN;
- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình KHCN phục vụ xây dựng NTM;
- Văn phòng Trung ương Đảng, các Ban của Đảng: Ban Kinh tế TW, Ban Tuyên giáo TW;
- Các Ủy ban của Quốc hội: Kinh tế, Tài chính và Ngân sách, Khoa học, Công nghệ và Môi trường;
- Ngân hàng NN&PTNT VN;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- Trung ương Đoàn TNCSHCM;
- Liên Minh HTX Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- VPĐP nông thôn mới TW, VP Chương trình KHCN nông thôn mới (Bộ NNPTNT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KTTH, KGVX, CN, TKBT; TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: VT, NN (2b). Hg 110

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 240 /SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Trị, ngày 29 tháng 8 năm 2018

Nơi nhận:

- Các Sở: NN&PTNT, KH&CN;
- VP Điều phối NTM tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Văn Bốn